



2013

**Selected Poems: **đ**ộng-quan; your name won't be engraved,  
Grandma; the peace generation; foreigners at home, forging the  
Vietnamese diasporas; i can't help but keep asking**

Trangdai Glassey-Tranguyen

Founder & Director, Vietnamese Diaspora Projects, vietamproj@gmail.com

Follow this and additional works at: <https://docs.lib.purdue.edu/jsaaea>

**Recommended Citation**

Glassey-Tranguyen, Trangdai (2013) "Selected Poems: **đ**ộng-quan; your name won't be engraved, Grandma; the peace generation; foreigners at home, forging the Vietnamese diasporas; i can't help but keep asking," *Journal of Southeast Asian American Education and Advancement*. Vol. 8 : Iss. 1, Article 13.

DOI: 10.7771/2153-8999.1068

Available at: <https://docs.lib.purdue.edu/jsaaea/vol8/iss1/13>

This document has been made available through Purdue e-Pubs, a service of the Purdue University Libraries. Please contact [epubs@purdue.edu](mailto:epubs@purdue.edu) for additional information.

This is an Open Access journal. This means that it uses a funding model that does not charge readers or their institutions for access. Readers may freely read, download, copy, distribute, print, search, or link to the full texts of articles. This journal is covered under the [CC BY-NC-ND license](https://creativecommons.org/licenses/by-nc-nd/4.0/).



Volume 8 (2013)

# Journal of Southeast Asian American Education & Advancement

[www.JSAAEA.org](http://www.JSAAEA.org)

A peer-reviewed  
scholarly journal  
published by the  
National Association  
for the Education &  
Advancement of  
Cambodian, Laotian,  
and Vietnamese  
Americans (NAFEA)

## Selected Bilingual Poems

by

**Trangđài Glassey-Trànguyễn**

*Founder & Director, Vietnamese Diaspora Projects*

### **động-quan (\*)**

Oh, pain!  
Such pain!  
Pain for my child!  
Or is my child in pain?

you tore my flesh, beloved,  
and walked on  
without embalming  
no casket  
no mourners  
no candle, no flowers  
no incense, no final rituals

you tore my flesh, beloved,  
and walked on  
my uterus shivered  
my soul interred its face  
my heart tried to hold on  
my bosom in still death  
my body stoned

you tore my flesh, beloved,  
and walked on  
what do i say at goodbye?  
what words of counsel?  
attachment lost lingering

you tore my flesh, beloved,



Readers are free to copy, display, and distribute this article, as long as the work is attributed to the author(s) and the **Journal of Southeast Asian American Education & Advancement**, it is distributed for non-commercial purposes only, and no alteration or transformation is made in the work. More details of this Creative Commons license are available at <http://creativecommons.org/licenses/by-nc-nd/3.0/>. All other uses must be approved by the author(s) or **JSAAEA**.

*Journal of Southeast Asian American Education & Advancement, Vol. 8 (2013)*

and walked on  
 động-quan  
 heading home  
 my womb becomes your tomb  
 burying your corpse, bright red

you tore my flesh, beloved,  
 and walked on  
 half of my soul stays  
 following your footprints  
 loving you for the rest of this life

*(\* Roughly translated as 'the transfer of the casket,' 'động-quan' is only a single step in the days-long structure of grief that allow the family of a deceased to carry out the final rituals for a loved one while coming to terms with the loss. In Vietnam, the casket would be placed in the home for visits, viewing, and final rites before being transferred to the cemetery. As such, 'động-quan,' literally 'stirring the casket,' is the first time the deceased leaves the home after death, and will subsequently stay in the new 'home' gravesite. Here, my womb serves as both the home and the casket to my deceased fetus, and symbolically as her final resting place as well.*

### **động quan**

Đau!  
 Ôi đau!  
 Đau cho con!  
 Hay con đau?

con xé thịt  
 bước đi  
 không tần liệm  
 không mồ mả  
 không người đưa tiễn  
 không nến, không hoa  
 không nhang đèn, nghi thức

con xé thịt  
 bước đi  
 tử cung mẹ rùng mình  
 tâm tư mẹ bùng mặt  
 cõi lòng mẹ lắt lay  
 trái tim mẹ chết đứng  
 cả người mẹ lặng câm

con xé thịt  
 bước đi  
 mẹ nói gì tiễn biệt?

dẫn dò gì chia tay?  
lưu luyến chùng thất lạc

con xé thịt  
bước đi  
động quan  
đi về cõi  
lòng mẹ hóa mộ bia  
chôn xác con đò ổi

con xé thịt  
bước đi  
mẹ nửa hồn ở lại  
dõi theo vết chân con  
suốt đời này thương mãi

*(\*) Một nghi thức trong chuỗi ngày tang niệm, động quan là giây phút dờn thi thể của người quá cố từ nhà ra mộ sau những nghi thức cuối cùng. Ở Việt Nam, người chết được liệm trong quan tài và giữ tại nhà để thân bằng quyến thuộc đến viếng. Động quan là lần đầu tiên di thể rời nhà, để đi về ngôi 'nhà' mới, tức mộ phần. Ở đây, cung lòng tôi chính là nhà, là quan tài cho thai nhi yếu mệnh, và cũng là biểu tượng cho nơi yên nghỉ sau cùng của con tôi.*

**your name won't be engraved, Grandma**

your name won't be engraved  
on a plaque, a shrine, a gate;  
like countless Vietnamese grandmas  
your name will just stay  
in memories  
of your loved ones  
till the memories  
no longer migrate  
across the generations  
and no longer resonate  
with the new lives  
who descend from your descents

your name won't be engraved  
in documents with great honor  
where people are commemorated  
over and over again  
for something great they did  
but hadn't you done  
so many things, brave and great?

your name won't be engraved  
except on your permanent home  
stating that your beloved husband  
had erected it  
in your honor  
in his pain

but who cares  
if your name won't be engraved?  
you lived a good life  
you survived wars  
you managed to find peace  
you had returned home  
sinh ký tử quy  
any engravement  
will eventually pass  
why linger?  
you wouldn't.

**tên Ngoại sẽ không được chạm, được khắc**

tên Ngoại sẽ không được chạm, được khắc  
trong văn bằng, trong miếu, trên công;

như hàng triệu những bà Ngoại Việt Nam khác  
 tên Ngoại sẽ chỉ ở lại  
 trong ký ức  
 của những người thân yêu  
 cho đến khi những ký ức ấy  
 trôi đi chuyể  
 xuyên các thế hệ  
 và không còn âm vang  
 trong những mầm sống mới  
 những hậu duệ của hậu duệ của Ngoại

tên Ngoại sẽ không được ghi, được chạm  
 trong những văn bằng tuyên dương  
 như người ta vẫn tưởng niệm đi  
 tưởng niệm lại  
 một ai đó vì một điều cao cả họ đã làm  
 nhưng không phải chính Ngoại  
 cũng đã làm bao điều can đảm và cao cả sao?

tên Ngoại sẽ không được chạm, được khắc  
 ngoại trừ trên ngôi nhà vĩnh viễn  
 nơi có ghi: do chính hiền phu  
 lập má  
 trong sự tương kính Ngoại  
 trong nỗi đau của Ông

nhưng có sao đâu  
 nếu tên Ngoại không được chạm, được khắc?  
 Ngoại đã qua một cuộc đời tốt đẹp  
 đã sống sót chiến tranh  
 đã tìm được bình an  
 đã trở về  
 sinh ký tử quy  
 bất cứ việc chạm khắc nào  
 rồi cũng qua đi  
 việc gì phải lưu luyến?  
 Ngoại thì không.

**the peace generation**

the world called us  
"the peace generation"  
those born after the fifteen centuries of war-torn Vietnam  
after April 1975  
an ending  
of many beginnings  
undecided

the end of a war without history  
the end of an Asian tiger, of the Pearl of the Far East  
the instigation of an era in exile  
the instigation of humanity on trial

1975-1994  
a nineteen-year fiasco  
i discern the hues and chords of peace  
mixed and matched

the peace my friend knows  
fighting the smoldering sun  
biking to school day in day out  
two hours each way  
taking in engine smoke, inhaling street dust

cohorts in my maternal hometown  
walk three hours straight yet arriving at school  
when the tide brims, it takes some away  
they float in the river  
no stiff in sight

kids in my town  
read life, but not a half letter,  
take charge of their daily excursion to catch miniature crabs  
half is cooked for the family's meals  
half is sold to feed to ducks

competing political convictions still unrest  
warring ideologies at our backs  
we dash, out of breath  
only to be seized  
in the noose drawing tight  
the amorphous lariat

my friend

hay roof, mud wall  
works the deep field, the low patch  
her mother works the bike to teach in the other village  
two hours through the soil path, one hour bobbing the rock road  
now laid off  
her father was in the reserved army  
where he once got lost in the soil, unearthed thereafter  
half mad half dead, a terrorist at home  
the day she graduated high school  
the mother found a match  
to marry her off to an Australian expatriate  
in hope of her better future  
leaving her first love  
my friend filed the immigration paper  
till she can no longer bear it  
and turns lunatic

the farmers in my town  
plow and plant  
a life of toil, poverty-struck  
i mind not their backbreaking work  
but the absurdity of their barren stomach  
breaks my heart

life  
- angst-ridden  
when temples  
turn commune's work place  
shrines and tombs  
serve as local headquarters  
- troubled  
when the domestic authority  
seize the house of worship  
during the canonization of 117 Vietnamese martyrs  
keeping out church members, barricading them from visiting and praying  
and at each solemn mass  
plain-clothed cops mingle in the only church in town  
to single out the faces of teachers and government workers  
to execute elimination

my friends in Vietnam these days  
still fight each other for the green dollar  
still at odd with the rice pot everyday  
my friends, the outstanding students of the whole province,  
are occupied with earning enough to send Mom-home the monthly rice  
a generation negotiating peace with bread and dress



how poverty lives well  
since the French colonization  
now evermore impecunious  
farmers renting land,  
farmers taxing life  
lush rice fields  
withered souls  
they suffer in solitude  
to give my generation an era of silenced peace

our peace is the rice seed  
choked in the forestry of thorns  
stunted,  
putrefied  
huffing

who said we have peace?  
who said we have peace?  
who said we have peace?

oh, peace, how do Thee define thyself?  
would Thee ever reify my life...?

"no justice, no peace!  
no justice, no peace!  
no justice, no peace!"

### **thế hệ hòa bình**

thế giới gọi chúng tôi là  
“thế hệ hòa bình”  
những con người được sinh ra sau mười lăm thế kỷ binh đao của một Việt Nam tan tác  
sau tháng Tư 1975  
một kết thúc  
của nhiều bắt đầu  
vô định

kết thúc của một cuộc chiến không có lịch sử  
kết thúc của một con rồng Á Châu, của Hòn Ngọc Viễn Đông  
khởi đầu của một thời đại lưu vong  
của thủ mưu đưa nhân sinh lên bàn mổ, của nhục nhằn nhân bản

1975-1994  
mười chín năm chao đảo bản loạn  
tôi ném cái âm cái sắc của hòa bình

lần lộn vàng thau

cái hòa bình của bạn tôi  
vất vả chống chọi mặt trời chang chang nắng  
đạp xe đến trường ngày này qua ngày khác  
hai tiếng mỗi bận  
nuốt vào khói xe, hít lấy bụi đường

máy đưa ở quê ngoại  
đi bộ già ba tiếng còn chưa thấy công trường  
mùa nước lên cuốn đi ít đưa  
chết trôi sông  
mất xác

con nít quê tôi  
sôi đời, chữ cần đôi không biết  
mỗi ngày xông xáo vô bung bắt còng bắt cáy  
phân nửa rang muối cả nhà cơm mỗi bữa  
phân nửa cân bán cho vịt xơi

những chính kiến đối lập vẫn xâu xé nhau  
những tranh chấp ý thức hệ luôn săn đuổi  
chúng tôi chạy huyệt hơi  
mà vẫn không thoát  
cái thòng lọng  
vô hình

bạn tôi  
chòi tranh, vách đất  
cày sâu cuốc bẫm  
mẹ nó cưỡi ngựa sắt đi dạy ở xã bên cạnh  
dài hai tiếng đồng hồ đường đất, lộc cộc một tiếng đồng hồ đường đá  
mà vẫn bị giảm biên chế  
ba nó hồi đó đi bộ đội  
bị đất vùi, sau moi lên được  
dờ khùng dở chết, khùng bố vợ con  
ngày nó ra trường trung học  
mẹ nó mai mối  
gả nó cho Việt kiều bên Úc  
mong thân nó đỡ khổ  
nó bỏ người yêu đầu đời  
để làm giấy hôn thú xuất ngoại  
rồi không chịu nổi  
nó phát điên

nông dân quê tôi

cây cà  
 cần lao một đời, đời trắng  
 tôi không đau cái quần quật của họ  
 mà chẳng cam cái lưng bao tử triền miên  
 vô nghĩa ấy

đời  
 oán than  
 khi chùa chiền  
 biến thành sân phơi hợp tác xã  
 lăng miếu  
 hóa trụ sở ủy ban nhân dân  
 bất an  
 khi 117 vị tử đạo Việt Nam được phong thánh  
 công an phường  
 bố ráp nhà thờ  
 đảo trước áp sau không cho con chiên viếng thăm, cầu nguyện  
 mỗi dịp lễ lớn  
 người ta vẫn đi lòng trong ngôi thánh đường duy nhất trong thị trấn  
 khuôn mặt của công nhân viên, giáo chức  
 để hôm sau khai trừ

bạn bè tôi ở Việt Nam giờ  
 vẫn đánh nhau với đồng đô la xanh  
 vẫn tranh chấp với nồi cơm mỗi bữa  
 bạn tôi, những sinh viên ưu tú của tỉnh Tiền Giang  
 không nghĩ gì hơn là làm sao đủ tiền cơm gửi về quê cho mẹ, mỗi tháng  
 một thế hệ tranh thủ hòa bình với vá áo túi cơm

mà vẫn nghèo  
 nghèo từ cái thời Pháp thuộc  
 giờ càng điêu đứng  
 nông dân đi thuê đất,  
 nông dân đóng thuế đời  
 lúa xanh rì  
 người héo hắt  
 họ khổ không trách không than  
 cho thế hệ tôi nền hòa bình câm nín

hòa bình của chúng tôi là hạt lúa  
 bị xiết giữa rừng gai  
 thui chột,  
 mai một  
 ngóp

ai bảo chúng tôi có hòa bình?

ai bảo chúng tôi có hòa bình?  
ai bảo chúng tôi có hòa bình?

hòa bình ơi, Người có bao nhiêu cái định nghĩa?  
có định nghĩa nào làm rõ được đời tôi...?

"không công lý, sao có hòa bình!  
không công lý, sao có hòa bình!  
không công lý, sao có hòa bình!"

**foreigners at home, forging the Vietnamese diasporas  
(aka Proclamation of a Diasporic Self)**

we are foreigners  
in all corners of the world  
we look different  
and don't fit in, or are not supposed to, even if we were born there,  
we are known as 'citizens'  
but lead the lives of damned 'second class'  
we are called 'model minority'  
and simultaneously 'yellow trash'  
we are stereotyped  
as the yellow peril, the yellow power  
the Asian breed  
the Vietnam War

but we aren't any of these things  
we are humans  
we are diverse, unique, changing, breathing, living,  
we make love, we give birth, we cry, we laugh,  
we dream, we work, we play, we chat,  
we are not some static masks,  
ready to be mocked,  
forever stuck

we are contradictions  
we are fomentation  
we are anti-colonization  
we are self-determination  
we are, like everyone else, all guests of the earth  
and in a certain place, some of us have been guests longer than others  
some guests were even murderers

we are foreign workers  
foreign brides  
foreign babysitters  
foreign students  
foreign residents  
foreign nationals  
foreign bodies  
at home  
in the foreign land that we call home

we are called names  
we are told to go back  
(where to? our mother's cervix?)

we are ridiculed, poked fun of,  
we are 'different'  
even if we speak English (or the respective local language)  
without an accent  
but our biological makeup  
is the blame for all of the disruptions we don't cause,  
but still get credit  
or is it your prejudice?

we are foreigners  
in our own backyard  
trying to figure out  
where we had come from  
and where we are heading  
while the whole world  
doesn't stop spinning, moving, swapping bodies and stories  
we are foreigners  
wherever we are

com on, lift your glass, and sip a toast  
to all the foreigners seeking home  
in the Vietnamese diasporas!

be home! and ride on!  
your curfew is naught.

**ngoại kiều tại nhà, thiết kế thế giới Việt hải ngoại  
(aka Tuyên Ngôn tự bạch của một kẻ ngoại biên)**

chúng tôi là ngoại kiều  
ở khắp nơi trên thế giới  
chúng tôi không giống ai  
và không hội nhập được, hay không được phép hội nhập, cho dù chúng tôi sinh ra ở đó,  
chúng tôi là 'công dân'  
nhưng phải đứng hạng hai  
chúng tôi được gọi là 'thiểu số mẫu mực'  
nhưng cũng bị kêu 'da vàng rác rưởi'  
chúng tôi bị quơ đũa cả nắm  
là con địch hạch da vàng, quyền lực da vàng  
bọn Á châu  
cuộc chiến Việt Nam

nhưng chúng tôi không là những thứ này  
chúng tôi là con người  
chúng tôi đa dạng, vô song, biến chuyển, đang thờ, đang sống,  
chúng tôi làm tình, sinh con, biết khóc, biết cười,

chúng tôi có hoài bão, làm việc, vui chơi, trò chuyện,  
 chúng tôi không là những mặt nạ cứng khô,  
 sẵn sàng chờ bị phi báng,  
 ngàn đời mắc kẹt

chúng tôi là những mâu thuẫn  
 chúng tôi là men muối  
 chúng tôi chống đô hộ  
 chúng tôi tự cường  
 chúng tôi, giống như tất cả mọi người khác, là khách trên mặt đất  
 và ở một nơi nhất định, người này đã làm khách lâu hơn người kia  
 có nhiều vị khách còn là kẻ giết người

chúng tôi là công nhân ngoại quốc  
 cô dâu ngoại quốc  
 vú em ngoại quốc  
 sinh viên du học  
 thường trú nhân ngoại quốc  
 ngoại kiều  
 những cơ thể ngoại quốc  
 tại nhà  
 trên những miền đất lạ chúng tôi gọi là nhà

chúng tôi bị chửi rủa  
 chúng tôi bị đuổi về  
 (về đâu? từ cung của mẹ?)  
 chúng tôi bị lãng mạ, mĩa mai,  
 chúng tôi ‘khác người’  
 ngay cả khi chúng tôi nói tiếng Anh (hay một ngôn ngữ địa phương nào đó)  
 không bị lai giọng  
 nhưng cái cấu tạo sinh thể của chúng tôi  
 là cái cơ để chúng tôi bị kết án cho những cái gậy đồ  
 mà chúng tôi không tạo ra  
 hay đó là sự kỳ thị của quý vị?

chúng tôi là người ngoại quốc  
 ngay trong sân nhà mình  
 cố tìm hiểu xem  
 mình đã đến từ đâu  
 và đang đi về đâu  
 trong khi cả thế giới  
 vẫn không ngừng xoay, dịch, trao đổi con người và kinh nghiệm  
 chúng tôi là ngoại kiều  
 ở bất cứ nơi nào

thời nào, xin nâng ly của quý vị, và nhấp môi

chúc lành cho tất cả những ngoại kiều đang tìm lối về  
trong thế giới Việt hải ngoại!

hãy về! và hãy khởi hành!  
đã không còn giới nghiêm.



**i can't help but keep asking**

\* *about the orthopedic program of SAP-VN (Social Assistance Program for Vietnam)*

five fingers  
melting into one  
what've you got  
for a grip crossing the bamboo pole<sup>1</sup>?  
the arms short,  
the elbows sad, reversed  
they are stubborn  
heeding not your commands

your legs shrunk  
have yet risen once  
bones and skin deformed, in mutual denial  
they disagree, leaving you straitened  
your sense of disability flutters

your four limbs speak different languages  
your life paralytic, dragging along  
the agony grows on your hair  
inundating you in a marginalized identity

your sleep unsound,  
your wake like a spineless bamboo  
crawling round at the foot of the society  
searching for home in vain

who is responsible  
for your sufferings?  
do i sue this life,  
hatred, or wars?  
i can't help asking  
why you are disabled?  
and why penury keeps stalking you...

i can't help asking:  
why you must wait  
all of these years  
for a surgery  
to be free  
so that with the first time you rise  
your life is clothed in the silk of humanity

---

<sup>1</sup> Some bridges in Vietnam are simply made out of a bamboo pole. To cross, one needs to hold fast to the supporting rail above the bridge.

the belated steps  
filled with hope  
let us help you  
make a first attempt

the hesitant steps  
post-surgery  
may you walk with poise  
into life

**tôi cứ phải hỏi...**

*\* về chương trình giải phẫu chỉnh hình của SAP-VN*

tay năm ngón  
tan vào thành một  
em lấy gì  
bầu vú giữa cầu tre  
cánh tay đoạn,  
khuyết tay buồn, lật ngược,  
nó cứng đầu  
nên em bảo, chẳng nghe

chân cong quíu  
chưa một lần đứng dậy  
xương và da dị dạng, khước từ nhau  
chúng bất hòa, nên em còn lằm lũi  
mỗi một ngày niềm khuyết tật bôn ba

tứ chi em đã bất đồng ngôn ngữ  
cuộc đời em vẫn bất toại, lết la  
nổi tử hờn ngày đêm mọc trên tóc  
xõa trên em một căn cước bên lề

ngủ không lành,  
thức không khỏi hằm hiu  
em vẫn sống như cây tre mát cật  
bò quanh chân xã hội  
lắt lẩy về

tôi bắt tội ai  
cho những đọa đày em chịu?  
tôi kiện cuộc đời,  
thù hận, hay chiến tranh?  
tôi cứ phải hỏi  
vì sao em tàn tật?

và vì sao nghèo đói mãi bám chân...

tôi cứ phải hỏi:  
vì sao em phải đợi  
bao tháng năm rồi  
chờ giải phẫu  
hóa thân  
để một bước đầu tiên em chỗi dậy  
là một ngày đời óng ả ánh nhân

những bước chân muộn màng  
đầy hy vọng  
hãy cho em  
được cất bước một lần

những bước chân ngập ngừng  
sau giải phẫu  
hãy cho em kiên vững  
bước vào đời

#### About the Author



Trangdai Glasseý-Trànguyễn is the sole scholar having conducted hundreds of oral history interviews and multi-sited research on the Vietnamese diasporas in the U.S., Europe, Australia, and Asia since the 1990s. As the first scholar to conduct extensive fieldwork and oral history projects in Little Saigon, Orange County, California, Trangdai received several awards for her studies, and was the winner for the 2004 CSU-system Student Research Competition, Graduate level, with the entry “Orange County, Yellow History: An Intimate Encounter with Vietnamese American Lives” based on the Vietnamese American Project. A celebrated and syndicated bilingual author, Trangdai has published over 400 creative and critical works in academic journals, anthologies, edited volumes, and the media. An exceptional-ranking Fulbright scholar, she started the very first oral history project on the Vietnamese populations in Sweden in 2004. Trangdai holds an M.A. in History from CSU Fullerton, an M.A. in Anthropology from Stanford University, and is working toward her Ph.D.



Volume 8 (2013)

# Journal of Southeast Asian American Education & Advancement

[www.JSAAEA.org](http://www.JSAAEA.org)

A peer-reviewed  
scholarly journal  
published by the  
National Association  
for the Education &  
Advancement of  
Cambodian, Laotian,  
and Vietnamese  
Americans (NAFEA)

## Editor

**Dr. Wayne E. Wright**

*University of Texas at San Antonio*

## Associate Editors

**Dr. Chhany Sak-Humphry**

*University of Hawaii at Manoa*

**Dr. Phitsamay Sychitkokhong Uy**

*University of Massachusetts, Lowell*

## Book Review Editor

**Dr. Vichet Chhuon**

*University of Minnesota*

## Creative Works Editor

**Bryan Thao Worra**

*Lao Assistance Center*

## Special Advisor

**Gregory Green**

*Curator, Echols Collection on Southeast Asia, Cornell University Library*

## Journal Manager

**Yeng Yang**

*University of Texas at San Antonio*

*Comments and questions for the editorial staff may be directed to [jsaaea@lists.sis.utsa.edu](mailto:jsaaea@lists.sis.utsa.edu)*

## Editorial Review Board

**Dr. Steve Arounsack**

*California State University, Stanislaus*

**Dr. Phala Chea**

*Lowell Public Schools*

**Dr. Loan Dao**

*University of Massachusetts, Boston*

**Dr. Changming Duan**

*University of Missouri, Kansas City*

**Dr. Jeremy Hein**

*University of Wisconsin – Eau Claire*

**Dr. Samlong Inthaly**

*Minneapolis Public Schools*

**Dr. Ketmani Kouanchao**

*Mr. San Jacinto College*

**Dr. Carl L. Bankston III**

*Tulane University*

**Dr. George Chigas**

*University of Massachusetts, Lowell*

**Dr. Hien Duc Do**

*San Jose State University*

**Dr. Sophal Ear**

*U.S. Naval Postgraduate School*

**Dr. Nancy H. Hornberger**

*University of Pennsylvania*

**Dr. Peter Nien-Chu Kiang**

*University of Massachusetts, Boston*

**Dr. Kevin K. Kumashiro**

*University of Illinois, Chicago*

**Dr. Ha Lam***Arizona State University***Dr. Stacey Lee***University of Wisconsin, Madison***Dr. Sue Needham***California State University, Dominguez Hills***Dr. Max Niedzwiecki***Daylight Consulting Group***Dr. Clara Park***California State University, Northridge***Dr. Mark Pfeifer***SUNY Institute of Technology***Dr. Loan T. Phan***University of New Hampshire***Dr. Karen Quintiliani***California State University, Long Beach***Dr. Angela Reyes***Hunter College, The City University of New York***Dr. Fay Shin***California State University, Long Beach***Dr. Cathy J. Schlund-Vials***University of Connecticut, Storrs***Dr. Yer J. Thao***Portland State University***Dr. Myluong Tran***San Diego State University***Dr. Khatharya Um***University of California, Berkeley***Dr. Linda Trinh Vo***University of California, Irvine***Dr. Yang Sao Xiong***University of Wisconsin-Madison***Dr. Jonathan H. X. Lee***San Francisco State University***Dr. Monirith Ly***Texas State University-San Marcos***Dr. Bic Ngo***University of Minnesota***Dr. Leakhena Nou***California State University, Long Beach***Dr. Isabelle Thuy Pelaud***San Francisco State University***Dr. Giang Pham***University of Minnesota***Dr. Bounlieng Phommasouvanh***Minnesota Department of Education***Dr. Kalyani Rai***University of Wisconsin, Milwaukee***Dr. Soveacha Ros***Royal University of Phnom Penh***Dr. Nancy J. Smith-Hefner***Boston University***Dr. Christine Su***Ohio University***Dr. Loan Tran***University of California, Riverside***Dr. Tinou Tran***Alief Independent School District***Dr. Silvy Un***Frost Lake Elementary School***Dr. Terrence G. Wiley***Center for Applied Linguistics***Dr. Zha Blong Xiong***University of Minnesota***Dr. Kou Yang***California State University, Stanislaus*

## Doctoral Student Editorial Review Board

**Sovicheth Boun***University of Texas at San Antonio***Keo Chea-Young***University of Pennsylvania***Peter Tan Keo***Columbia University***Minh Mai***University of Wisconsin-Madison***Hoa Nha Nguyen***Boston College***Vanna Som***Harvard University***Virak Chan***University of Texas at San Antonio***Annie BichLoan Duong***San Joaquin County Office of Education***Ravy Lao***University of California, Santa Barbara***Thien-Huong Ninh***University of Southern California***Malaphone Phommasa***University of California, Santa Barbara***Alisia Tran***University of Minnesota***Krissyvan Truong***Claremont Graduate University*